TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP. PHAN RANG – THÁP CHÀM** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 29/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 22-6-2017
V/v tranh chấp: *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG – THÁP CHÀM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Vân Thị Thu Sang
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Lê Phi Hồng
2. Bà Nguyễn Lê Anh Thư

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thiên Quan – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm..
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm: *tham gia phiên tòa*: Bà Huỳnh Thị Hồng Yến- Kiểm sát viên.
Ngày 22 tháng 6 năm 2017 tại hội trường xử án, Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 773/2016/TLST- HNGĐ ngày 28 tháng 12 năm 2016 về việc: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2017/QĐXX- ST ngày 24-5-2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 28/2017/ QĐST- HNGĐ ngày 13-6-2017 giữa các đương sự:
Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị Kim Y, sinh năm: 1981. Có mặt
Địa chỉ: thôn A, xã P huyện N, tỉnh Ninh Thuận
Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm: 1978. Có mặt
Địa chỉ: khu phố 7, phường Đ, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm.., tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 28-12-2016, trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa Nguyên đơn chị Đỗ Thị Kim Y trình bày:
Chị và anh Nguyễn Văn T chung sống với nhau vào năm 2000, có tổ chức đám cưới, có đăng ký kết hôn, được Ủy ban nhân dân phường Đ cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 140 ngày 15-5-2000. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc. Đến năm 2003 thì phát sinh mâu thuẫn do anh T hay ghen tuông vô cớ, vợ chồng cãi nhau

thường xuyên. Chị đã cố gắng sống vì con cái nhưng đến năm 2014 mâu thuẫn vợ chồng trở nên trầm trọng do anh T thường xuyên đánh chị, xúc phạm đến danh dự, nhân phẩm của chị. Từ tháng 12-2016 vợ chồng đã sống ly thân, chị và các con đã dọn đồ ra ở riêng. Nay tình cảm không còn nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Tùng.

Vợ chồng có 03 con chung tên Nguyễn Mạnh K sinh ngày 29-10-2001, Nguyễn Thị Trúc M, sinh ngày 01-8-2003 và Nguyễn Ngọc Trúc T, sinh ngày 30-7-2012. Chị xin được nuôi 03 con và không yêu cầu anh T cấp dưỡng. Hiện nay chị làm thuê, thu nhập một tháng là 3.000.000 đồng. Anh T đi biển, thu nhập trung bình mỗi tháng 10.000.000 đồng.

Về tài sản chung, nợ chung: chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Văn T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân và con chung đúng như chị Y trình bày. Tuy nhiên việc vợ anh trình bày anh hay ghen là không đúng. Do chị Y ít quan tâm đến chồng con nên anh hay nói, từ đó vợ chồng thường xuyên cãi nhau, anh có đánh chị vài lần. Theo anh nguyên nhân chị Y xin ly hôn do năm nay anh đi biển được ít tiền, hiện chị Y đã có người đàn ông khác. Quá trình giải quyết vụ án anh không đồng ý ly hôn nhưng tại phiên tòa anh đồng ý ly hôn với chị Y.

Về con chung: con thích ở với ai thì người đó nuôi. Nếu các con ở với chị Y thì anh không cấp dưỡng. Lúc nào có tiền anh sẽ cho riêng các con. Anh đi biển, thu nhập trung bình mỗi tháng 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng, vợ anh ở nhà nội trợ, thỉnh thoảng ai thuê gì làm đó, thu nhập bao nhiêu anh không biết.

Về tài sản chung, nợ chung: anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát: Từ khi thụ lý vụ án đến nay, Thẩm phán, Thư ký, Nguyên đơn đều tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, riêng Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa lần 01 nên phiên tòa phải hoãn. Tại phiên tòa hôm nay HĐXX đúng thành phần, xét xử đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Về việc giải quyết vụ án: đề nghị HĐXX chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Y và anh T, giao 03 con chung cho chị Y trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về thủ tục tố tụng:

Quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ kiện này là "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con", thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang- Tháp Chàm, được quy định tại Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung:

Quan hệ hôn nhân giữa chị Y và anh T được xác lập trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, đây là hôn nhân hợp pháp.

Xét thấy: Mâu thuẫn giữa chị Y và anh T do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên cãi nhau, đã sống ly thân từ tháng 12-2016 đến nay. Tại phiên tòa anh T đồng ý ly hôn.

- Về quan hệ con cái: Vợ chồng có 03 con chung, chị Y xin được nuôi cả 03 cháu còn anh T trình bày con thích ở với ai thì người đó nuôi. HĐXX thấy rằng: cháu K

và cháu M có nguyện vọng ở với mẹ, cháu T còn nhỏ (chưa đủ 07 tuổi) hiện đang được chị Y trực tiếp nuôi dưỡng, cuộc sống đã ổn định nên HĐXX quyết định giao cả 03 con chung cho chị Y chăm sóc, nuôi dưỡng; anh T không cấp dưỡng nuôi con chung do chị Y không yêu cầu.

Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn và lời trình bày của Bị đơn về quan hệ hôn nhân, về quan hệ con cái là có căn cứ, phù hợp các điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình, nên HĐXX chấp nhận.

- Về tài sản chung, nợ chung: các đương sự không yêu cầu Tòa giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự; Điều 55, các điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 27 Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án ngày 27/02/2009 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội; Điều 48 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn chị Đỗ Thị Kim Y.

- Về quan hệ hôn nhân: công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đỗ Thị Kim Y và anh Nguyễn Văn T.
- Về quan hệ con cái: Chị Đỗ Thị Kim Y được quyền trực tiếp nuôi dưỡng 03 con chung tên Nguyễn Mạnh K, sinh ngày 29-10-2001, Nguyễn Thị Trúc M, sinh ngày 01-8-2003 và Nguyễn Ngọc Trúc T, sinh ngày 30-7-2012; anh Nguyễn Văn T không cấp dưỡng nuôi con chung do chị Y không yêu cầu.

Hai bên đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung; không ai được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

- Về án phí: chị Chị Đỗ Thị Kim Y phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0011560 ngày 28-12-2016 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang- Tháp Chàm. Chị Y đã nộp đủ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Án xử công khai, sơ thẩm, có mặt Nguyên đơn, Bị đơn, quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND TP.Phan Rang- Tháp Chàm;
- CC THADS TP.P Phan Rang- Tháp Chàm;
- Các đương sự;
- UBND P. Đ;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

VÂN THỊ THU SANG

Các hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Vân Thị Thu Sang